

Số: 10 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty Cổ phần Traenco Quốc Tế

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 02/01/2024 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty Cổ phần Traenco Quốc Tế.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/01/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Traenco Quốc Tế (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
- Mã số doanh nghiệp: 0107955450 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 28/9/2017.
- Trụ sở chính: số 15, ngõ 251, phố Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 1042/LĐT BXH-GP do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp ngày 04/7/2018.
- Thông tin về chi nhánh: doanh nghiệp không đăng ký mở chi nhánh.
- Thông tin địa điểm kinh doanh: doanh nghiệp không đăng ký địa điểm kinh doanh.
- Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://traencointernational.vn>.
- Tài khoản giao dịch của doanh nghiệp số 1410206030356 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.
- Vốn điều lệ của doanh nghiệp: 5.168.000.000 đồng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thực hiện chế độ báo cáo

Đã báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp

- Đã đăng Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Đã đăng, cập nhật thông tin về người đại diện theo pháp luật; danh sách nhân viên nghiệp vụ; địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Đã đăng đầy đủ thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

3. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

3.1. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tại doanh nghiệp

- Cơ cấu tổ chức bộ máy: Chủ tịch hội đồng quản trị; Tổng giám đốc; bộ phận tài chính - kế toán; bộ phận quản lý lao động ngoài nước thị trường Nhật Bản; bộ phận giáo dục định hướng, bồi dưỡng nghề và ngoại ngữ thị trường Đài Loan; bộ phận phát triển thị trường Đài Loan; bộ phận phát triển thị trường Nhật Bản; bộ phận quản lý lao động ngoài nước thị trường Đài Loan; bộ phận chuẩn bị hợp đồng và thực hiện ký kết; bộ phận hỗ trợ lao động về nước; bộ phận thanh lý hợp đồng; bộ phận thực hiện chế độ cho người lao động; bộ phận chuẩn bị nguồn phụ trách tuyển chọn lao động.

- Người đại diện pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp có trình độ cử nhân và trên 05 năm kinh nghiệm về hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Doanh nghiệp bố trí 12 nhân viên nghiệp vụ đảm bảo đáp ứng điều kiện theo quy định.

3.2. Tổ chức bộ máy của chi nhánh được giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Không phát sinh.

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

4.1. Hợp đồng cung ứng lao động

- Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết trong thời kỳ thanh tra là 119 hợp đồng (thị trường Nhật Bản: 99 hợp đồng, thị trường Đài Loan: 20 hợp đồng).

- Hợp đồng cung ứng lao động đảm bảo các nội dung theo quy định.

- Doanh nghiệp đã đăng ký thực hiện các hợp đồng cung ứng lao động và được Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận tại 533 phiếu trả lời (thị trường Nhật Bản: 324 phiếu trả lời, thị trường Đài Loan: 209 phiếu trả lời).

4.2. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 1.163 người (thị trường Nhật Bản: 952 người, thị trường Đài Loan: 211 người).

- Kiểm tra 05 hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở Nhật Bản (hợp đồng số 149/2023/HĐLĐ/INTERNATIONAL ký ngày 7/5/2023 ký với Vũ Thị Thùy Dung; hợp đồng số 150/2023/HĐLĐ/INTERNATIONAL ngày 7/5/2023 ký với Nguyễn Thị Kim Dung; hợp đồng số 151/2023/HĐLĐ/INTERNATIONAL ngày 7/5/2023 ký với Cao Thị Thùy Dương; hợp đồng số 152/2023/HĐLĐ/INTERNATIONAL ngày 7/5/2023 ký với Vi Thị Hà Giang; hợp đồng số 153/2023/HĐLĐ/INTERNATIONAL ngày 7/5/2023 ký với Hoàng Thị Bé), nội dung hợp đồng đã thỏa thuận đầy đủ, cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định.

4.3. Hợp đồng môi giới và thù lao theo hợp đồng môi giới

Không phát sinh.

4.4. Hợp đồng bảo lãnh

Không phát sinh.

5. Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

5.1. Việc thực hiện chuẩn bị nguồn lao động

Trong kỳ thanh tra, doanh nghiệp không đăng ký việc chuẩn bị nguồn lao động với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5.2. Việc thực hiện tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Phương thức tuyển chọn lao động tại doanh nghiệp: trực tiếp tuyển chọn lao động thông qua các nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động, qua trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Hợp đồng với các cá nhân, tổ chức liên quan đến công tác tuyển chọn lao động: không phát sinh.

- Thành lập địa điểm kinh doanh để thực hiện công tác tuyển chọn lao động: không phát sinh. Doanh nghiệp thành lập 04 văn phòng đại diện (02 văn phòng tại tỉnh Thanh Hóa, 01 văn phòng tại tỉnh Hà Tĩnh và 01 văn phòng tại tỉnh Hải Dương) với nhiệm vụ tư vấn lao động.

- Nội dung thông báo tuyển chọn lao động của doanh nghiệp đảm bảo theo quy định.

- Các khoản phí tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài: không.

- Đã cam kết bằng văn bản về thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

6.1. Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

Doanh nghiệp thuê cơ sở vật chất (hợp đồng thuê số 04/HĐ DCTS-2022 ngày 19/4/2022) tại Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn I (địa chỉ: Km12+200 Ngọc Hồi, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội) để giáo dục định hướng cho người lao động, cụ thể:

- Phòng học: tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp bố trí 18 phòng học (712 m²) đáp ứng điều kiện theo quy định cho ít nhất 100 học viên tại một thời điểm.

- Phòng nội trú: tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp bố trí 21 phòng nội trú (791m²) bảo đảm bảo phục vụ sinh hoạt nội trú cho ít nhất 100 học viên tại một thời điểm theo quy định.

- Đã bố trí nơi sơ cứu, cấp cứu với trang thiết bị, phương tiện sơ cứu, cấp cứu theo quy định.

6.2. Chương trình, nội dung, thời lượng, tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

- Chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng số tiết là 80 tiết, trong đó 57 tiết lý thuyết, 23 tiết thực hành, thời gian 45 phút/tiết.

- Doanh nghiệp đã xây dựng tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng.

- Tài liệu giáo dục định hướng chưa đủ nội dung theo quy định, cụ thể: không có nội dung về hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, lợi ích của hoạt động này đối với bản thân, gia đình người lao động và đối với xã hội.

- Đã tổ chức kiểm tra kết quả sau mỗi khóa giáo dục định hướng để cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động theo quy định.

- Trong thời kỳ thanh tra, tổng số lao động đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng: 933 người.

- Số lao động đang được giáo dục định hướng: 201 người.

- Đã lập sổ theo dõi và cấp phát giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

6.3. Bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho người lao động

- Doanh nghiệp trực tiếp bồi dưỡng ngoại ngữ cho người lao động trước khi đi làm việc tại nước ngoài.

- Thời gian bồi dưỡng ngoại ngữ: 520 tiết/ khóa học (mỗi tiết 60 phút).

- Doanh nghiệp đã đánh giá học viên sau khi kết thúc các khóa bồi dưỡng ngoại ngữ.

- Đào tạo nghề, dưỡng kỹ năng nghề: không phát sinh.

7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Trong thời kỳ thanh tra, số lao động đã đưa đi làm việc ở nước ngoài là: 1.163 người (thị trường Nhật Bản: 952 người; thị trường Đài Loan: 211 người).

- Số lao động đang làm việc ở nước ngoài đến ngày 04/01/2024 là 3.106 người (thị trường Đài Loan: 311 người; thị trường Nhật Bản: 2.795 người).

- Số lao động đã về nước từ ngày 01/01/2023 đến ngày 04/01/2024 là 291 người (thị trường Nhật Bản), trong đó: 22 người về nước trước hạn và 269 người đã hoàn thành hợp đồng.

- Số lao động bỏ trốn đang ở nước ngoài: 13 người (thị trường Đài Loan: 01 người; thị trường trường Nhật Bản: 12 người).

- Thực hiện biện pháp quản lý lao động của doanh nghiệp ở từng nước:

+ Bố trí ông Lê Hùng quản lý và hỗ trợ người lao động ở thị trường Nhật Bản.

+ Trợ giúp pháp lý trong trường hợp người lao động cần đến hỗ trợ pháp lý khi bị lạm dụng, bạo lực hoặc phân biệt đối xử trong thời gian làm việc ở nước ngoài: không phát sinh.

- Số vụ việc tranh chấp lao động giữa người lao động và doanh nghiệp, giữa người lao động và người sử dụng lao động ở nước ngoài liên quan đến các hợp đồng lao động: không phát sinh.

8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

8.1. Tiền ký quỹ của doanh nghiệp

- Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 đồng.

- Tài khoản ký quỹ số 21710000639227 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam.

8.2. Tiền ký quỹ của chi nhánh được giao chức năng hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Không phát sinh.

8.3. Tiền ký quỹ của người lao động

Không phát sinh.

8.4. Tiền dịch vụ

- Phí dịch vụ thu của người lao động tại thị trường Đài Loan: 1.600.000 đồng/người đối với giúp việc gia đình; 3.000.000 đồng/người đối với các ngành nghề khác.

- Phí dịch vụ thu của người lao động tại thị trường Nhật Bản: không.

8.5. Học phí giáo dục định hướng, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ

- Thu tiền học phí giáo dục định hướng: không.

- Thu tiền bồi dưỡng ngoại ngữ: không.
- Học phí học nghề, bổ túc nghề: không.

8.6. Bảo hiểm xã hội

- Doanh nghiệp không thu tiền bảo hiểm xã hội của người lao động.
- Đã hướng dẫn người lao động tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

8.7. Đóng Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước

- Số tiền doanh nghiệp phải đóng: 188.550.000 đồng, trong đó:
 - + Số tiền đã đóng: 188.550.000 đồng.
 - + Số tiền còn phải đóng: không.
- Số tiền của người lao động phải đóng: 125.700.000 đồng, trong đó:
 - + Số tiền đã đóng: 125.700.000 đồng.
 - + Số tiền còn phải đóng: không.
- Định kỳ hằng tháng, doanh nghiệp đóng tiền không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định (từ tháng 1 đến tháng 9/2023 doanh nghiệp đóng tiền vào Quỹ sau ngày 10 của tháng tiếp theo), cụ thể:

Đơn vị: Việt Nam đồng

Tháng phát sinh nghiệp vụ thu tiền	Số tiền thu của NLĐ	Số doanh nghiệp phải nộp	Ngày nộp tiền vào Quỹ	Số tiền doanh nghiệp đã nộp
Tháng 01/2023	7.600.000	11.400.000	19/4/2023	58.500.000
Tháng 02/2023	7.400.000	11.100.000	19/4/2023	
Tháng 03/2023	8.400.000	12.600.000	19/4/2023	
Tháng 4/2023	14.800.000	22.200.000	13/7/2023	80.000.000
Tháng 5/2023	9.800.000	14.700.000	13/7/2023	
Tháng 6/2023	8.700.000	13.050.000	13/7/2023	
Tháng 7/2023	7.200.000	10.800.000	10/10/2023	63.500.000
Tháng 8/2023	9.000.000	13.800.000	10/10/2023	
Tháng 9/2023	7.700.000	11.550.000	10/10/2023	

8.8. Các khoản thu khác

Không phát sinh.

9. Thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với người lao động

- Trong thời kỳ thanh tra, số lao động đã thanh lý hợp đồng: 236 người (12 trường hợp đơn phương thanh lý).

- Số lao động chưa thanh lý hợp đồng: 67 người (do chưa hết thời hạn thanh lý hợp đồng theo quy định).

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.2. Đã đăng đầy đủ thông tin theo quy định trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

1.3. Đã bố trí đủ nhân viên nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.4. Đã đăng ký thực hiện các hợp đồng cung ứng lao động với Cục Quản lý lao động ngoài nước.

1.5. Đã ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh.

1.6. Trực tiếp tuyển chọn lao động thông qua các nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động và trang thông tin điện tử của doanh nghiệp. Thông báo tuyển chọn lao động của doanh nghiệp có nội dung đảm bảo quy định.

1.7. Đã cam kết bằng văn bản về thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

1.8. Cơ sở vật chất đảm bảo theo quy định để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động.

1.9. Đã tổ chức giáo dục định hướng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học cho người lao động; chương trình giáo dục định hướng đảm bảo quy định.

1.10. Đã thực hiện các biện pháp quản lý lao động của doanh nghiệp ở nước ngoài theo quy định.

1.11. Đã ký quỹ hoạt động dịch vụ đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số tiền 2.000.000.000 đồng.

1.12. Đã thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

2. Những quy định của pháp luật lao về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Tài liệu giáo dục định hướng chưa đủ nội dung theo quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể: không

có nội dung về hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, lợi ích của hoạt động này đối với bản thân, gia đình người lao động và đối với xã hội.

2.2. Đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Quyết định số 40/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Ngày 12/01/2024, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC với số tiền xử phạt là 12.500.000 đồng do doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm hành chính: đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. HẠN CHẾ, BẮT CẬP CỦA CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC

Không.

VI. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

1. Khắc phục sai phạm nêu tại Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra như sau:
 - Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 2.2 khi có phát sinh.
 - Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 2.1 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.
2. Chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 12/01/2024 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3. Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.
4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, doanh nghiệp báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện Kết luận thanh tra (gửi kèm theo các văn bản, tài liệu có liên quan để chứng minh) đến Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục Quản lý lao động ngoài nước (để p/h);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, Hồ sơ TTr.

